

BIỂU TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU THÁNG 3/2024

Chỉ tiêu	ĐVT	KH2024	TH 2T	ƯỚC T3	ƯỚC 3 T	So KH (%)	so cùng kỳ (%)
1. KN Xuất khẩu	1000 USD	750,000	236,000.00	70,000.00	306,000.00	40.80	116.35
<i>Mặt hàng xuất khẩu</i>			-	-	-		
1. Cà phê	Tấn		75,660.00	17,000.00	92,660.00		84.24
Giá trị	1000 USD		224,000.00	42,000.00	266,000.00		117.18
2. Mủ cao su	Tấn		60.00	40.00	100.00		24.81
Giá trị	1000 USD		91.00	60.00	151.00		32.47
3. Gỗ tinh chế	1000 USD		415.00	50.00	465.00		327.46
5 Hàng khác	1000 USD		11,494.00	27,890.00	39,384.00		111.28
2. KN Nhập khẩu	1000 USD	115,000.00	21,000.00	6,000.00	27,000.00	23.48	57.45
<i>Mặt hàng nhập khẩu</i>				-	-		
1.Gỗ, nguyên phụ liệu gỗ	1000 USD		-	-	-		
2. Máy móc thiết bị	1000 USD		-	-	-		
3. Sắn lát	Tấn		51,220.00		51,220.00		3,414.67
Giá trị	1000 USD		7,315.00		7,315.00		2,031.94
4.Hạt điều	Tấn		1,200.00	1,500.00	2,700.00		18.43
Giá trị	1000 USD		1,480.00	1,850.00	3,330.00		19.59
5. cao su tự nhiên	Tấn		1,000.00	1,200.00	2,200.00		68.75
giá trị	1000 USD		1,300.00	1,500.00	2,800.00		77.78
6. Hàng khác	1000 USD		10,905.00	2,650.00	13,555.00		52.05